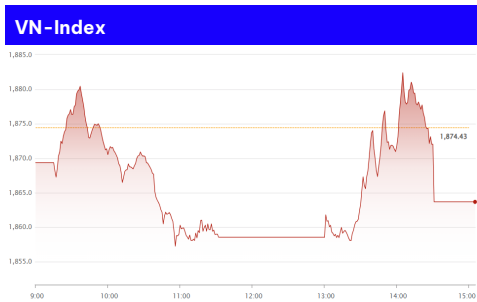


Dữ liệu thị trường ngày 28/05/2026

Tổng quan	VN-Index	HNX-Index
Chỉ số	1.863,67	285,56
Thay đổi (điểm)	-10,76	3,33
Thay đổi (%)	-0,57	1,18
KLGD (triệu cp)	686	51
GTGD (tỷ đồng)	19.530	962

NĐT nước ngoài giao dịch ròng		
HOSE	-587	(tỷ đồng)
HNX	36	(tỷ đồng)
UPCOM	-43	(tỷ đồng)



Top cổ phiếu ảnh hưởng VNINDEX

- Ảnh hưởng tích cực:**
VHM, VRE, BSR, KDC,...
- Ảnh hưởng tiêu cực:**
VCB, TCB, VPB, BID,...

THANH KHOẢN SUY GIẢM, NHÓM BẤT ĐỘNG SẢN ĐỔI VAI DẪN DẮT THỊ TRƯỜNG

Chuyển động thị trường và dự báo:

Kết thúc phiên giao dịch ngày 28/05, chỉ số VNINDEX giảm 10,76 điểm (-0,57%) và đạt 1.863,67 điểm. Áp lực điều chỉnh gia tăng khi có tới 22 mã trong rổ VN30 đóng cửa dưới mức tham chiếu, phản ánh tâm lý thận trọng của nhà đầu tư sau nhiều nhịp biến động liên tục. Trong đó ngành tài chính đảo chiều giảm sâu nhất với 1,9% tại các mã VCB (-2,18%), BID (-1,85%), CTG (-1,41%). Nhóm công nghệ thông tin và dịch vụ truyền thông cũng suy yếu đáng kể, lần lượt giảm 1,88% và 1,74%, khiến áp lực bán lan rộng trên diện rộng. Ở chiều ngược lại, bất động sản trở thành điểm sáng của thị trường khi VHM tăng trần cùng VRE (+3,2%), IDC (+0,23%) và NLG (+0,57%), giúp toàn ngành tăng 1,41%. Bên cạnh đó, nhóm năng lượng cũng góp phần thu hẹp đà giảm chung với mức tăng 0,46%, nổi bật tại BSR (+0,88%) và PVS (+0,52%).

Thanh khoản toàn thị trường đạt 19.530 tỷ đồng, giảm 19,38% so với phiên trước, cho thấy dòng tiền vẫn duy trì trạng thái thận trọng và chưa sẵn sàng quay trở lại mạnh mẽ. Khối ngoại bán ròng với giá trị ròng đạt 593 tỷ đồng, tập trung tại các mã HDB (119 tỷ), HDB (72 tỷ), SHB (67 tỷ). Trong khi đó, lực mua chủ yếu ghi nhận tại ACB (109 tỷ đồng), VNM (68 tỷ đồng) và MWG (51 tỷ đồng), đưa tổng giá trị giải ngân lên 1.708 tỷ đồng.

Thanh khoản suy giảm cho thấy tâm lý thận trọng vẫn bao trùm thị trường khi dòng tiền chưa thực sự quay trở lại mạnh mẽ sau các nhịp biến động liên tục. Trong bối cảnh nhóm ngân hàng và bất động sản đang luân phiên nâng đỡ chỉ số, nhà đầu tư nên duy trì sự quan sát và ưu tiên quản trị rủi ro trước khi xu hướng dòng tiền trở nên rõ ràng hơn.

CỔ PHIẾU QUAN TÂM: VJC, MWG, FRT, VCK, CTG, VNM.



Danh sách khuyến nghị tháng 05.2026

Mã cổ phiếu	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ
MWG	96.000	81.500
CTG	40.000	33.800
DGW	49.500	42.000
VGC	48.800	41.500
VPB	31.500	26.300
KDH	27.000	23.000
MBB	29.000	25.000

Danh sách công bố ngày 07/05/2026, VikkibankS.vn

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ THÁNG 05.2026 (*):

Mã	Thông tin	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa tại ngày khuyến nghị	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Tỷ suất sinh lời kỳ vọng
MWG	- KQKD Q1.2026: Doanh thu 46.462 tỷ đồng, tăng 29% so với cùng kỳ (YoY) và tăng 8% so với quý trước (QoQ); LNST Q1 đạt 2.714 tỷ đồng, tăng 31% QoQ và tăng 76% YoY. Doanh thu ĐMX (điện thoại+điện máy+EraBlue) đạt 32.652 tỷ đồng, tăng 33% YoY nhờ tăng tỉ lệ doanh thu/cửa hàng và biên lợi nhuận tăng mạnh nhờ các sản phẩm giá trị cao và doanh thu từ dịch vụ đi kèm. Doanh thu BHX 13.131 tỷ đồng, tăng 19% YoY, lợi nhuận đạt 383 tỷ đồng, biên lợi nhuận cải thiện nhờ cơ cấu ngành hàng, tăng trưởng trên mỗi cửa hàng. KQKD tích cực và IPO ĐMX là câu chuyện tăng trưởng 2026.	07/05/2026	86.000	96.000	81.500	11,6%
CTG	- KQKD Q1.2026: LNTT đạt 11,1 nghìn tỷ, tăng 63% YoY. Thu nhập lãi thuần tăng 25,3% YoY, NIM cải thiện trong Q1 khác với doanh nghiệp cùng ngành. Tín dụng tăng 1,8% kể từ đầu năm (YTD), thấp hơn so với ngành tăng khoảng 3,2%. CTG thường trích lập mạnh vào quý 1, nợ xấu giảm từ 1,1% xuống còn 1,02%, bao phủ nợ tăng lên 167%, chất lượng tài sản cải thiện.	07/05/2026	35.800	40.000	33.800	11,7%
DGW	- KQKD Q1.2026: LNST cổ đông cty mẹ tăng 89% YoY. Tổng Doanh thu thuần tăng 54% YoY, đạt 8.500 tỷ đồng. Trong đó: Laptop +102% YoY, Điện thoại +2% YoY, Thiết bị văn phòng +92% YoY, Hàng gia dụng +80% YoY, hàng tiêu dùng +14% YoY. Biên gộp 9,5% so với 8,7% của cùng kỳ năm ngoái. Tổng doanh thu tháng 4 tăng 32% YoY, kế hoạch Q2 tăng 29% YoY. Danh mục chứng khoán kinh doanh của DGW hiện có: TCB, HPG, VPB tổng tỷ trọng chiếm gần 80% danh mục.	07/05/2026	44.200	49.500	42.000	12,0%
VGC	- KQKD Q1.2026: Doanh thu +15% YoY, LNST hợp nhất +8% YoY, LNST thuộc về cổ đông cty mẹ giảm 33% YoY. Doanh thu KCN 914 tỷ đồng (-34% YoY), Bds nhà ở 215 tỷ đồng (+478% YoY), Vật liệu xây dựng 2.145 tỷ đồng (+50% YoY). Theo ban lãnh đạo, mảng VLXD đang trên đà phục hồi mạnh, mảng KCN đặt mục tiêu cho thuê 125ha năm 2026, tính đến tháng 4 đã cho thuê 111 ha, dự kiến ghi doanh thu 149 ha năm 2026, chỉ mới ghi nhận 20ha Q1 nhưng sẽ hoạch toán nhiều vào Q2 Q3.	07/05/2026	43.850	48.800	41.500	11,3%
VPB	- KQKD Q1.2026: LNTT đạt 7,9 nghìn tỷ, +58% YoY. Thu nhập lãi thuần +26,7% YoY, nhờ tín dụng hợp nhất +10,3% YTD, tín dụng ngân hàng mẹ tăng 10,8% YTD. Tăng trưởng huy động +8,7% YTD, CASA 13,9% đi ngang so với cùng kỳ. NIM giảm còn 5,47%, giảm 46 điểm % (0,46%) so với cùng kỳ. Nợ xấu 3,58% (giảm 116 điểm % YoY).	07/05/2026	28.150	31.500	26.300	11,9%
KDH	- KQKD Q1.2026: Doanh thu -60% YoY, LNST cổ đông cty mẹ +131% YoY, đạt 281 tỷ đồng, được đóng góp bởi ghi nhận dự án Gladia, thu nhập khác từ giao dịch mua rẻ dự án An Lập. Kế hoạch lợi nhuận 2026 là 1,5 nghìn tỷ, +43% YoY. Dự kiến mở bán phân khu cao tầng của Gladia vào Q3.2026, mở bán The Solina và KCN Lê Minh Xuân vào 2027.	07/05/2026	24.200	27.000	23.000	11,6%
MBB	- KQKD Q1.2026: LNTT +14,8% YoY. Thu nhập lãi thuần +27,5% YoY, nhờ tín dụng hợp nhất tăng 3,4% YTD, và tín dụng ngân hàng mẹ tăng 3,3% YTD, so với mức 2,7% cùng kỳ. Tiền gửi -1,7% YTD, kéo theo CASA còn 33,1% (Q1.2025: 35,9%). NIM 3,8% (Q1.2025: 4,19%). Nợ xấu 1,42%, bao phủ nợ xấu 92,2%.	07/05/2026	26.100	29.000	25.000	11,1%

***Danh mục tháng 05.2026 so với tháng 04.2026, chúng tôi loại GMD và MSN, trong khi thêm mới VGC, DGW và giữ nguyên MWG, CTG, MBB, VPB, KDH.** Đối với GMD và MSN, triển vọng kết quả kinh doanh quý 2 là tích cực, nhưng giá cổ phiếu đã tăng gần đây nên chúng tôi đưa ra khỏi danh mục và thêm vào những cổ phiếu còn nhiều dư địa tăng giá. Nhóm ngân hàng với CTG, MBB, VPB có kết quả kinh doanh khá tích cực, (1) CTG cho thấy sự hoạt động hiệu quả và cải thiện chất lượng tài sản mạnh mẽ, tăng trưởng lợi nhuận cao trong khi định giá còn thấp, kỳ vọng tăng trưởng tín dụng Q2 tốt hơn, (2) MBB và VPB chịu áp lực cạnh tranh lãi suất trong quý 1 và nợ xấu tăng nhẹ, với room tín dụng cao, VPB và MBB có dư địa tăng trưởng cho vay tốt hơn, MBB có lợi thế về CASA và hệ sinh thái, trong khi VPB có sự hỗ trợ của SMBC và khả năng phát hành riêng lẻ cho đối tác chiến lược thời gian tới là chất xúc tác mạnh cho giá cổ phiếu, chúng tôi cũng kỳ vọng lãi suất dẫn hạ nhiệt nhiều hơn ở nửa sau của 2026. Đối với cổ phiếu thêm mới là VGC và DGW, trong kì họp Đại hội vừa qua, ban lãnh đạo VGC cho rằng môi trường lãi suất cao không ảnh hưởng nhiều đến hoạt động cho thuê KCN của VGC nhờ tỷ lệ hấp thụ các dự án khi mở bán tốt và uy tín thương hiệu, mảng vật liệu xây dựng tích cực trở lại, trong khi DGW tăng trưởng mạnh ở hầu hết các mảng. Thanh khoản thị trường chứng khoán trong 4 tháng đầu năm ở mức thấp, lãi suất cao đã ảnh hưởng đến hoạt động nhiều ngành nghề và cũng tác động đến các kênh đầu tư như chứng khoán, lạm phát tăng do căng thẳng Trung Đông kéo theo giá năng lượng tăng, càng tác động nhiều hơn đến nền kinh tế, chỉ số PMI tháng 4 dù trên mức 50 nhưng số đơn hàng mới giảm lần đầu sau 8 tháng, thâm hụt thương mại tháng thứ 5 liên tiếp, chúng tôi cho rằng, nếu tình hình giá năng lượng và lãi suất tiếp tục duy trì nền cao, điều này có thể tác động nhiều hơn đến tăng trưởng kinh tế, bao gồm sản xuất và tiêu dùng, đầu tư. Điểm tích cực là thu hút vốn FDI cho thấy niềm tin trở lại sau tình hình thuế quan 2025, tăng trưởng đầu tư công chậm do mức nền cao 2025, nhưng tháng 4 đã có sự cải thiện nhẹ. Trong sự bất ổn này, chúng tôi hướng tới chiến lược đầu tư theo khuynh hướng cân bằng, tập trung nhóm ngành ít bị ảnh hưởng bởi giá năng lượng, lạm phát và lãi suất. Nhóm ngân hàng tiếp tục là trụ cột, trong khi bán lẻ với MWG và DGW tăng trưởng cao, bất động sản khu công nghiệp như VGC và KDH là bất động sản nhà ở với giá cổ phiếu đã ở vùng hấp dẫn hơn. Về chiến lược, duy trì sự cân bằng danh mục và kiên nhẫn, kỳ vọng bĩ cực nằm ở 6 tháng đầu năm và mọi thứ dần tốt hơn ở nửa sau của 2026. Khi mà bối cảnh trong ngắn hạn chưa rõ ràng, chúng tôi cho rằng, thay vì cố gắng tìm cách lý giải tâm lý thị trường, cần tập trung quản trị danh mục cân bằng và giữ kiên nhẫn, như một con thuyền trên biển, chúng ta không thể đổi gió theo ý mình, chúng ta chỉ có thể thay đổi cánh buồm, về triển vọng dài hạn chúng tôi cho là tích cực.

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG

Theo Reuters, Trung Quốc đã cấp hạn ngạch xuất khẩu phân bón urê trở lại sau thời gian siết xuất khẩu nhằm bảo vệ nguồn cung nội địa giữa khủng hoảng giá phân bón do chiến sự Iran gây ra. Động thái này có thể giúp hạ nhiệt giá phân bón toàn cầu, vốn tăng mạnh vì gián đoạn nguồn cung và rủi ro tại eo biển Hormuz – tuyến vận chuyển quan trọng của ngành phân bón thế giới. Một số nhà sản xuất urê Trung Quốc xác nhận đã nhận hạn ngạch xuất khẩu, trong khi các doanh nghiệp Ấn Độ cho biết Bắc Kinh đã cho phép xuất khẩu trở lại. Giá urê trong nước Trung Quốc hiện thấp hơn nhiều so với giá quốc tế, tạo điều kiện thuận lợi để đẩy mạnh bán ra nước ngoài. Ấn Độ được xem là bên hưởng lợi lớn nhất vì phụ thuộc mạnh vào nguồn phân bón từ Trung Đông. Các doanh nghiệp Ấn Độ đánh giá nguồn hàng từ Trung Quốc ổn định hơn do không phải đi qua eo biển Hormuz. Nguồn tin của Reuters cho biết khoảng 1,5 triệu tấn urê có thể được phân bổ xuất khẩu.

VIC: Vingroup vừa công bố kế hoạch tái cấu trúc VinFast bằng cách tách CTCP Sản xuất và Kinh doanh VinFast để thành lập pháp nhân mới là CTCP VinFast Việt Nam tại Hải Phòng, vốn điều lệ dự kiến 5.184 tỷ đồng. Vingroup sẽ nắm khoảng 89,62% vốn tại công ty mới thông qua chuyển đổi phần cổ phần ưu đãi. Sau tái cấu trúc, VinFast Auto Ltd. sẽ chuyển toàn bộ cổ phần có quyền biểu quyết tại VFTP sang một pháp nhân khác trong hệ sinh thái Vingroup. Đây được xem là bước đầu triển khai mô hình “asset-light”, giúp giảm áp lực đầu tư tài sản, tối ưu hiệu quả vốn và giảm gánh nặng nợ. VinFast kỳ vọng đạt điểm hòa vốn sớm và có lãi từ năm 2027.

GVR: Theo tài liệu ĐHCĐ 2026, GVR đặt kế hoạch năm 2026 với doanh thu hợp nhất 33.799 tỷ đồng, tăng 4% nhưng lợi nhuận sau thuế dự kiến giảm 7% xuống 5.558 tỷ đồng do bối cảnh kinh tế toàn cầu và chi phí đầu vào biến động. Doanh nghiệp tiếp tục tập trung vào mảng cao su, chế biến gỗ và phát triển khu công nghiệp trên quỹ đất chuyển đổi theo mô hình xanh, thông minh. GVR dự kiến duy trì cổ tức tiền mặt 4% cho năm 2026. Trong quý I/2026, công ty ghi nhận doanh thu gần 8.845 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 2.513 tỷ đồng, tăng mạnh lần lượt 56% và 85% YoY nhờ giá bán mủ cao su cải thiện.

SNZ: Sonadezi cho biết bà Đặng Lê Bích Phượng, Trưởng Ban Kiểm soát, đã bị khởi tố và bắt tạm giam để điều tra hành vi vi phạm quy định quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước. Ông Trần Ngọc Tông được phân công tạm thời điều hành Ban Kiểm soát.

PDR: đã chuyển 900 tỷ đồng tiền đặt cọc cho Lotte nhằm triển khai hợp tác tại dự án Thu Thiem Eco Smart City ở Thủ Thiêm, TP HCM. Dự án rộng hơn 7,4 ha, vốn đầu tư trên 20.100 tỷ đồng, gồm 11 tòa tháp cao tối đa 50 tầng nhưng nhiều năm chậm triển khai do vướng pháp lý và nghĩa vụ tài chính. Phát Đạt cho biết là một trong ba đối tác tham gia cùng Lotte phát triển dự án. Doanh nghiệp cũng đang lấy ý kiến cổ đông về kế hoạch đầu tư lớn vượt 35% tổng tài sản.

MSB: Rox Living đăng ký mua thêm 100 triệu cổ phiếu MSB từ 29/5-8/6 nhằm mục đích đầu tư. Nếu hoàn tất, tỷ lệ sở hữu sẽ tăng từ gần 1% lên hơn 4,2%, với giá trị giao dịch ước khoảng 1.500 tỷ đồng. Động thái diễn ra sau khi quỹ VEIL thuộc Dragon Capital trở thành cổ đông mới sở hữu hơn 1% vốn MSB. Trong khi đó, một số tổ chức khác như Thành phố Công nghệ Xanh Hà Nội và Sapphire Invest đã giảm tỷ lệ sở hữu tại ngân hàng.

BMS: chỉ còn 3 cổ đông lớn trước kế hoạch chuyển niêm yết sang HOSE sau khi bà Trương Thị Mỹ An bán 6,2 triệu cổ phiếu BMS ngày 20/5, giảm sở hữu từ 8,02% xuống 4,98% và không còn là cổ đông lớn. Trước đó, ngày 8/4, doanh nghiệp đã nộp hồ sơ niêm yết hơn 203,9 triệu cổ phiếu trên HOSE.

VIB: Nhóm cổ đông Unicap và bên liên quan vừa mua ròng hơn 30,66 triệu cổ phiếu VIB trong ngày 21/5, nâng tỷ lệ sở hữu từ 3,46% lên 8,403% vốn ngân hàng. Với giá thị trường khoảng 15.900 đồng/cp, giá trị giao dịch ước gần 487 tỷ đồng. Nhóm này đã liên tục giao dịch cổ phiếu VIB trong khoảng 6 tháng qua.

HIỆU SUẤT KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC THÁNG 01+02+03.2026

Danh sách khuyến nghị tháng 01.2026

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dùng lỗ đề xuất
MWG	07/01/2026	89.800	09/02/2026	89.300	-0,56%	83.800–94.400	-4,23%
CTG	07/01/2026	37.450	09/02/2026	37.100	-0,93%	36.800–43.500	-4,41%
KBC	07/01/2026	35.800	09/02/2026	34.500	-3,63%	33.300–38.200	-4,19%
GMD	07/01/2026	62.700	09/02/2026	71.300	13,72%	61.900–75.000	-4,78%
VPB	07/01/2026	29.250	09/02/2026	26.750	-8,55%	26.650–31.450	-4,96%
DBC	07/01/2026	26.850	09/02/2026	26.750	-0,37%	25.750–29.650	-3,91%
MBB	07/01/2026	26.700	09/02/2026	27.600	3,37%	26.000–28.300	-4,12%
VNINDEX	07/01/2026	1.861,58	09/02/2026	1.754,82	-5,73%	1.749,87–1.918,46	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 07/01 - 09/02					0,43%		-4,37%

Danh sách khuyến nghị tháng 02.2026

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dùng lỗ đề xuất
MWG	09/02/2026	89.300	09/03/2026	77.000	-13,77%	77.000–94.300	-5,38%
CTG	09/02/2026	37.100	09/03/2026	33.200	-10,51%	33.200–39.100	-4,85%
KBC	09/02/2026	34.500	09/03/2026	29.900	-13,33%	29.900–36.350	-5,80%
HCM	09/02/2026	22.900	09/03/2026	21.750	-5,02%	21.750–25.750	-5,24%
VPB	09/02/2026	26.750	09/03/2026	24.800	-7,29%	24.800–29.500	-4,67%
DBC	09/02/2026	26.750	09/03/2026	22.900	-14,39%	22.900–27.550	-4,67%
MBB	09/02/2026	27.600	09/03/2026	24.850	-9,96%	24.850–29.500	-5,07%
VNINDEX	09/02/2026	1.754,82	09/03/2026	1.652,79	-5,81%	1.650,49–1.899,44	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 07/01 - 09/02					-10,61%		-5,10%

Danh sách khuyến nghị tháng 03.2026

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dùng lỗ đề xuất
MWG	09/03/2026	77.000	07/04/2026	78.000	1,30%	74.200–83.900	-7,79%
CTG	09/03/2026	33.200	07/04/2026	33.700	1,51%	32.000–35.750	-7,53%
STB	09/03/2026	60.800	07/04/2026	61.700	1,48%	58.100–69.200	-7,89%
HCM	09/03/2026	21.750	07/04/2026	24.250	11,49%	19.100–24.600	-7,59%
VPB	09/03/2026	24.800	07/04/2026	26.050	5,04%	23.900–27.350	-8,06%
VCB	09/03/2026	57.300	07/04/2026	58.000	1,22%	56.500–62.000	-7,33%
MBB	09/03/2026	24.850	07/04/2026	25.600	3,02%	24.850–27.100	-7,44%
VNINDEX	09/03/2026	1.652,79	07/04/2026	1.677,54	1,50%	1.586–1.743	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 09/03 - 07/04					3,58%		-7,66%

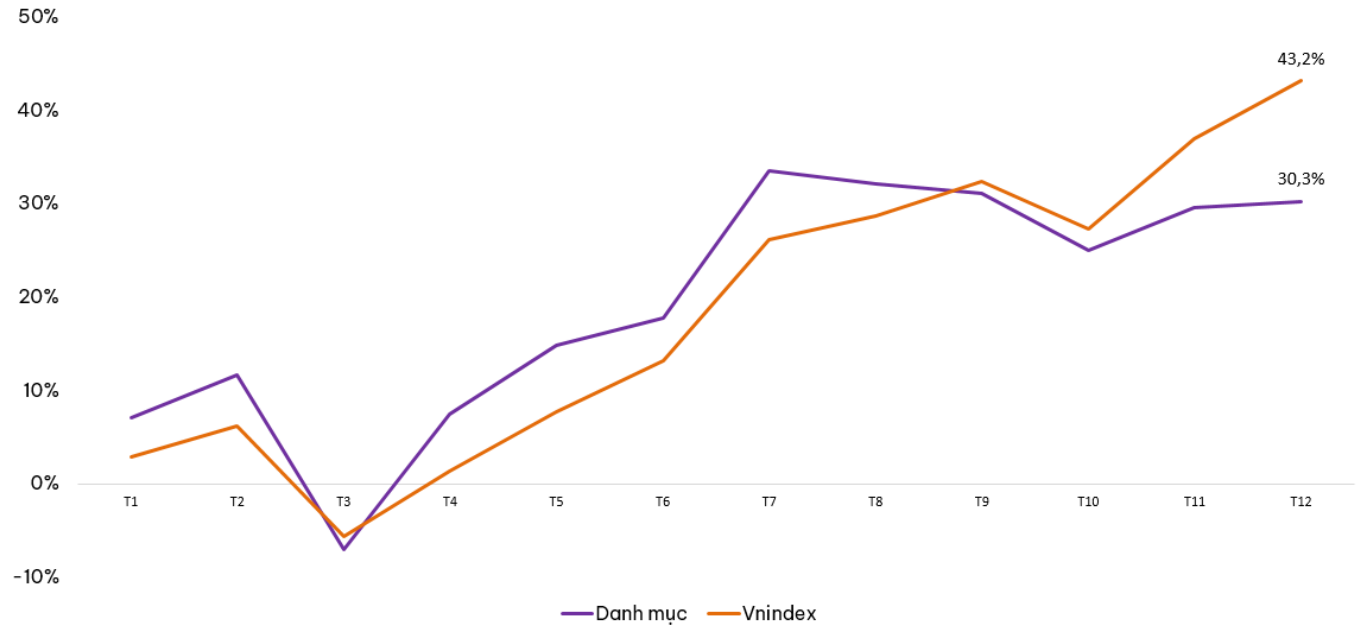
HIỆU SUẤT KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC THÁNG 04.2026

[Danh sách khuyến nghị tháng 04.2026](#)

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dừng lỗ đề xuất
MWG	07/04/2026	78.000	07/05/2026	86.000	10,26%	79.800–88.500	-5,13%
CTG	07/04/2026	33.700	07/05/2026	35.800	6,23%	34.300–36.800	-5,04%
GMD	07/04/2026	71.900	07/05/2026	79.500	10,57%	71.000–80.600	-6,12%
MSN	07/04/2026	75.100	07/05/2026	81.000	7,86%	76.100–82.500	-6,13%
VPB	07/04/2026	26.050	07/05/2026	28.150	8,06%	26.500–28.500	-6,72%
KDH	07/04/2026	25.000	07/05/2026	24.200	-3,20%	24.000–26.950	-6,00%
MBB	07/04/2026	25.600	07/05/2026	26.100	1,95%	25.750–27.100	-4,30%
VNINDEX	07/04/2026	1.677,54	07/05/2026	1.909,01	13,80%	1.706,59–1.924,95	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 07/04 - 07/05					5,96%		-5,63%

HIỆU SUẤT KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC (2025)

Hiệu suất Danh mục & Vnindex



(2025)	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12
Danh mục	7,1%	4,6%	-18,7%	14,6%	7,3%	2,9%	15,9%	-1,4%	-1,0%	-6,1%	4,5%	0,7%
Vnindex	2,9%	3,4%	-11,9%	7,0%	6,4%	5,4%	13,0%	2,5%	3,7%	-5,1%	9,7%	6,1%

Danh mục khuyến nghị 2025, bắt đầu từ ngày 13/01/2025 và kết thúc chốt sổ tháng 12.2025 vào ngày 07/01/2026. Hiệu suất danh mục trong bảng được tính theo tháng. Tham khảo danh mục 12 tháng 2025:

[Danh sách khuyến nghị tháng 1 \(13/01\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 2 \(07/02\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 3 \(07/03\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 4 \(09/04\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 5 \(07/05\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 6 \(06/06\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 7 \(07/07\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 8 \(08/08\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 9 \(08/09\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 10 \(07/10\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 11 \(07/11\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 12 \(08/12\)](#)

TỔ CHỨC THỰC HIỆN BÁO CÁO

Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Số Vikki (VikkiBankS) là thành viên của Ngân hàng số Vikki, hiện là một trong các định chế tài chính lớn nhất Việt Nam. VikkiBankS cũng là một thành viên chính thức của thị trường chứng khoán Việt Nam, và đang đi đầu trong một số dịch vụ tài chính có công nghệ cao. Công ty hiện có đầy đủ các nghiệp vụ chứng khoán gồm: Môi giới, Tự doanh, Tư vấn tài chính và Tư vấn đầu tư, Lưu ký chứng khoán.

HỆ THỐNG CHI NHÁNH

• Trụ sở chính:

Địa chỉ: 62 - 70 Nguyễn Công Trứ, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3821 8666 Fax: (028) 3821 5445

• Chi nhánh Sài Gòn:

Địa chỉ: 60-70 Nguyễn Công Trứ, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3821 8666 Fax: (028) 3821 4891

• Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: 181 Nguyễn Lương Bằng, Phường Đồng Đa, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (024) 3944 5175 Fax: (024) 3944 5178 - 3944 5176

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này chỉ nhằm cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như nhà đầu tư cá nhân và không hàm ý đưa ra lời khuyên chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào. Các quan điểm và nhận định trình bày trong báo cáo không tính đến sự khác biệt về mục tiêu và chiến lược cụ thể của từng nhà đầu tư. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của mình. Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Số Vikki (VikkiBankS) tuyệt đối không chịu trách nhiệm bất kỳ thiệt hại nào liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin của báo cáo này.

Các quan điểm, nhận định, đánh giá trong báo cáo là quan điểm cá nhân của cá nhân người viết mà không đại diện cho quan điểm của VikkiBankS và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VikkiBankS thu thập từ nguồn đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, VikkiBankS không đảm bảo độ chính xác thông tin này.

Báo cáo này là tài sản và được giữ bản quyền bởi VikkiBankS. Không được phép sao chép, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo vì bất kỳ mục đích gì nếu không có văn bản chấp thuận của VikkiBankS. Vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.